TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2020/QĐST-DS	Vĩnh Tường, ngày 03 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 70/2020/TLST - DS ngày 06 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng H; địa chỉ: Tòa nhà N04, H, T, Cầu Giấy, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C- Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Hoàng L- chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng H- Chi nhánh Vĩnh Phúc, (Văn bản ủy quyền ngày 26/6/2018).

- *Bị đơn:* Chị Đỗ Thị Minh N, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Lê Văn L, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của anh L: Chị Đỗ Thị Minh N, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng H và bà Đỗ Thị Minh N thống nhất: Tính đến hết ngày 25/11/2020 bà N còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là: 173.776.250,đ, trong đó: Nợ gốc: 156.044.000,đ ; lãi trong hạn: 592.994,đ; lãi quá hạn: 17.139.256,đ theo Hợp đồng tín dụng số TDV8500001 ngày 03/8/2016.

Bà Đỗ Thị Minh N và Ngân hàng thống nhất lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

Ngày 09/12/2020 bà N thanh toán trả cho Ngân hàng số tiền 121.000.000 đồng (Một trăm hai mốt triệu đồng) tiền gốc.

Còn lại 35.044.000đ tiền gốc và lãi là 17.732.250đ, Ngân hàng và bà N thống nhất để bà N tiếp tục thực hiện việc trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số TDV8500001 ngày 03/8/2016 ký kết giữa Ngân hàng với bà N.

Ngoài ra, kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2020 bà N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số TDV8500001 ngày 03/8/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà bà N phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Nếu bà N vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán tiền nào nêu trên, thì Ngân hàng có quyền đề nghị thi hành án ngay toàn bộ số tiền bà N phải thanh toán.

Trường hợp bà N không trả được số nợ trên thì Ngân hàng có quyền đề nghị phong tỏa toàn bộ tài khoản và kê biên tài sản thuộc quyền sở hữu của bà N để xử lý, thu hồi nợ cho Ngân hàng. Trường hợp tài sản thuộc quyền sở hữu của bà N không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà N vẫn phải có trách nhiệm trả nợ gốc, trả nợ lãi, phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng theo quy định của pháp luật cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ cho Ngân hàng.

Về án phí: Bà N tự nguyện xin nộp cả 4.344.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng H số tiền 4.465.000đồng (Bốn triệu bốn trăm sáu lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số: AA/2017/0005124 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Quỳnh